出 口

chūkǒu · xuất khẩu · lối ra, cửa ra

chū

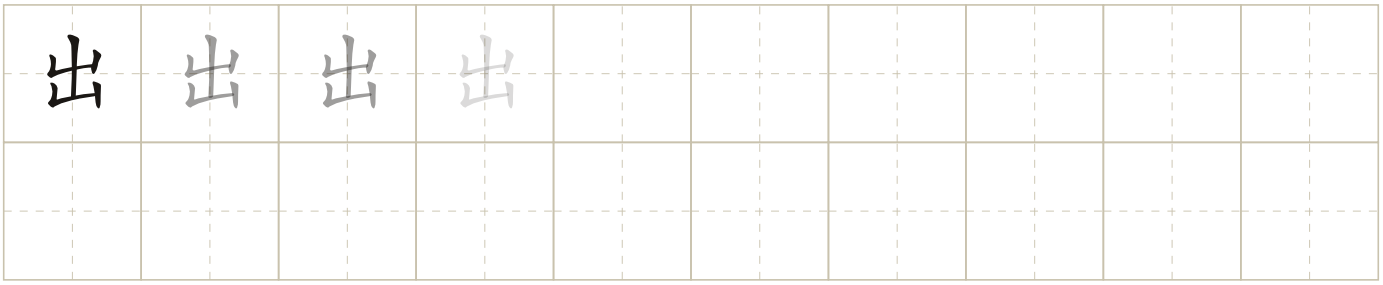

kǒu

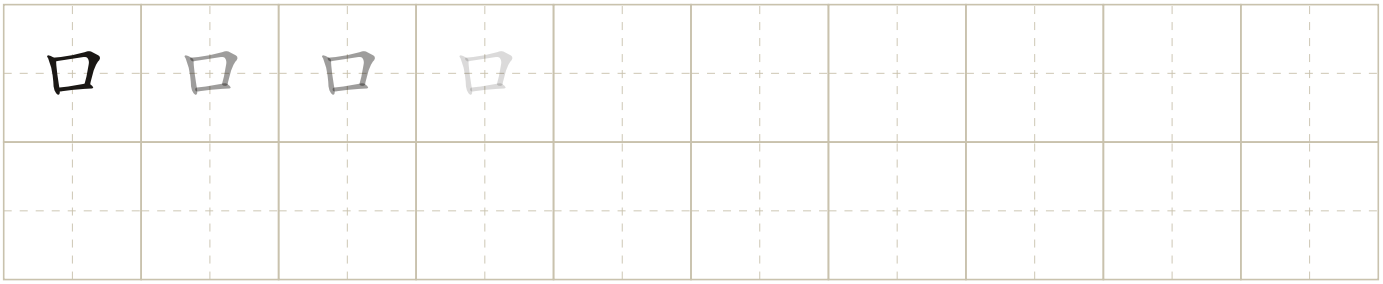

Dữ liệu nét: Make Me A Hanzi / Arphic Technology — Arphic Public License